ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 55 /2024/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 308/TTr-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ *(Vụ pháp chế)*;
- Bộ Tư pháp *(Cục Kiểm tra VBQPPL)*;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c):
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu VT, NC$_{TTTT, TTHG.}$

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55 /2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Các tổ chức cá nhân khác có liên quan đến việc thành lập, quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Hình thức tổ chức

Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức dưới các hình thức sau: Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo, Ban Công tác.

Điều 4. Chức năng

Tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng liên ngành, liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Việc thành lập, tổ chức và hoạt động, kiện toàn, tổ chức lại, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không có con dấu riêng mà sử dụng con dấu của cơ quan của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành và các cơ quan là thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành, trừ trường hợp có quy định khác.

Điều 6. Các trường hợp thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Theo quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương; Ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và yêu cầu quản lý, chỉ đạo điều hành của ngành, địa phương.

2. Khi giải quyết công việc liên quan đến địa giới hành chính, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm của tỉnh, những vấn đề quan trọng có tính liên ngành liên quan đến trách nhiệm của nhiều sở, ban ngành thuộc tỉnh cần phối hợp thực hiện.

3. Khi xảy ra những vấn đề đột xuất, các sự cố nghiêm trọng như thiên tai, dịch bệnh, tai nạn vượt quá khả năng giải quyết của sở, ban ngành, cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất phương hướng, giải pháp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành.

2. Xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc và giải pháp phân công, huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

3. Chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện những vấn đề quan trọng liên quan đến nhiệm vụ mà tổ chức phối hợp liên ngành đang thực hiện.

Điều 8. Thành phần tham gia tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu, gồm:

a) Cấp phó Thường trực là cấp trưởng hoặc cấp phó các sở, ban ngành được giao làm nhiệm vụ Thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Cấp phó không Thường trực (nếu có) là cấp trưởng hoặc cấp phó sở, ban ngành có vị trí, vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành nhưng không được giao làm nhiệm vụ Thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

c) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Giám đốc sở, Thủ trưởng các sở, ban ngành đứng đầu, gồm:

a) Cấp phó tổ chức phối hợp liên ngành: là Phó Giám đốc sở, Phó Thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Trong trường hợp cần thiết, tổ chức phối hợp liên ngành có thể thành lập tổ giúp việc; thành viên của tổ giúp việc do cơ quan Thường trực trình người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành quyết định.

4. Các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 9. Đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

Căn cứ quy định tại Điều 6 Quy chế này, các sở, ban ngành được giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập, dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 10. Thẩm định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Nội dung thẩm định gồm: Sự cần thiết, cơ sở pháp lý; tên gọi; chức năng, nhiệm vụ; thành phần; nội dung dự thảo quy chế.

Điều 11. Kiện toàn, tổ chức lại

1. Khi có sự điều chỉnh về chức danh người đứng đầu, thay đổi thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành; các sở, ban, ngành là cơ quan đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Các tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức lại dưới hình thức sáp nhập, hợp nhất khi mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, trùng lắp hoặc thay đổi về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Trình tự kiện toàn, tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện như quy định đối với việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 12. Giải thể tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành giải thể trong trường hợp sau:

a) Tổ chức phối hợp liên ngành xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong Quyết định thành lập;

b) Tổ chức phối hợp liên ngành được xác định thời gian hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao thì tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được ghi trong quyết định thành lập;

c) Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định thời hạn hoạt động thì giải thể khi không hoạt động, hoạt động không hiệu quả hoặc đã hoàn thành nhiệm vụ.

2. Các sở, ban ngành đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành trước khi trình

Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Trình tự giải thể tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện như quy định đối với việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

Chương III
HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 13. Chế độ làm việc

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu làm việc theo chế độ thảo luận tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng sở, ban, ngành đứng đầu làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Các quyết định của tổ chức phối hợp liên ngành được thông qua khi có trên 50% tổng số thành viên tổ chức phối hợp liên ngành tán thành, nếu số thành viên tán thành và không tán thành bằng nhau thì quyết định theo ý kiến người đứng đầu phối hợp tổ chức liên ngành.

Điều 14. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành

1. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của tổ chức phối hợp liên ngành.

4. Quyết định thành lập Tổ giúp việc (nếu cần).

5. Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành.

6. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao đối với tổ chức phối hợp liên ngành do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng hoặc cấp Phó thủ trưởng các sở, ban ngành đứng đầu. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tổ chức phối hợp liên ngành là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu.

Điều 15. Trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành

Chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành. Được sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện của đơn vị mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành, trừ trường hợp có quy định khác. Tham mưu, giúp người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

Điều 16. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên khác của tổ chức phối hợp liên ngành

1. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu về những vấn đề được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu thì cấp phó là người đứng đầu các sở, ban ngành được giao làm nhiệm vụ cơ quan Thường trực có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ngang sở đứng đầu thì người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động.

Điều 18. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do ngân sách nhà nước đảm bảo và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành theo đúng Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành thực hiện Quy chế này;

b) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền xử lý, chấn chỉnh hoạt động, kiện toàn, tổ chức lại hoặc giải thể đối với các tổ chức phối hợp liên ngành không hoàn thành nhiệm vụ, không hoạt động hoặc hoạt động nhưng không hiệu quả.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành hoặc tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp

Tổ chức phối hợp liên ngành được thành lập trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành thì giữ nguyên và hoạt động đến khi hoàn thành nhiệm vụ. Trường hợp tổ chức lại, kiện toàn, bổ sung, thay thế thành viên, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành đã được thành lập trước ngày Quy chế này có hiệu lực thì thực hiện theo Quy chế này./.